

Số: /STP-VP

Tuyên Quang, ngày tháng 01 năm 2022

V/v báo cáo thống kê ngành
tư pháp chính thức năm 2021

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức CTXH cấp tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh;
- Các Doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh quản lý;
- Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh;
- Các tổ chức hành nghề luật sư;
- Các tổ chức hành nghề công chứng;
- Các tổ chức giám định tư pháp công lập cấp tỉnh;
- Các Trung tâm/Chi nhánh trung tâm hòa giải thương mại;

Căn cứ Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ Tư pháp Quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành Tư pháp; Văn bản số 177/BTP-KHTC ngày 18/01/2022 của Bộ Tư pháp về việc thực hiện báo cáo thống kê chính thức năm 2021. Sở Tư pháp đề nghị các cơ quan, đơn vị (như kính gửi) gửi báo cáo thống kê ngành Tư pháp chính thức năm 2021, như sau:

1. Thời điểm lấy số liệu thống kê

Thời điểm lấy số liệu thống kê được tính từ ngày **01/01/2021** đến hết ngày **31/12 2021**.

2. Biểu mẫu và trách nhiệm thực hiện báo cáo

2.1. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức chính trị- xã hội cấp tỉnh; các cơ quan Trung ương đóng tại địa phương, trường học

Thực hiện báo cáo thống kê về tình hình tổ chức và hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật tại các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh theo Biểu mẫu số 09c/BTP/PBGDPL theo hướng dẫn tại Văn bản số 371/STP-VP ngày 02/5/2019 của Sở Tư pháp về việc hướng dẫn triển khai thực hiện báo cáo thống kê ngành Tư pháp (có biểu mẫu số 09c/BTP/PBGDPL gửi kèm theo).

2.2. Đối với các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, cơ quan thuộc và trực thuộc UBND tỉnh

Thực hiện báo cáo thống kê về: (1) số tổ chức pháp chế và cán bộ pháp chế tại cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh và tại các doanh nghiệp nhà nước do UBND cấp tỉnh quản lý theo Biểu mẫu số 03a/BTP/VĐC/PC; (2) tình hình tổ chức và hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật tại các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh theo Biểu mẫu số 09c/BTP/PBGDPL; (3) số vụ việc đã thực hiện giám định tư pháp tại các tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc tại các cơ quan chuyên môn của UBND cấp tỉnh theo Biểu mẫu số 27b/BTP/BTTP/GĐTP theo hướng dẫn tại Văn bản số 371/STP-VP ngày 02/5/2019 của Sở Tư pháp về việc hướng dẫn triển khai thực hiện báo cáo thống kê ngành Tư pháp (có Biểu mẫu số 03a/BTP/VĐC/PC; Biểu mẫu số 09c/BTP/PBGDPL; Biểu mẫu số 27b/BTP/BTTP/GĐTP gửi kèm theo).

2.3. Đối với các doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh quản lý

Thực hiện báo cáo thống kê về số tổ chức pháp chế và cán bộ pháp chế tại cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh và tại các doanh nghiệp nhà nước do UBND cấp tỉnh quản lý theo Biểu mẫu số 03a/BTP/VĐC/PC theo hướng dẫn tại Văn bản số 371/STP-VP ngày 02/5/2019 của Sở Tư pháp về việc hướng dẫn triển khai thực hiện báo cáo thống kê ngành Tư pháp (có biểu mẫu số 03a/BTP/VĐC/PC gửi kèm theo).

2.4. Đối với Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh

Thực hiện báo cáo thống kê về kết quả đăng ký, cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất theo Biểu mẫu số 23b/BTP/ĐKQGGDBĐ theo hướng dẫn tại Văn bản số 371/STP-VP ngày 02/5/2019 của Sở Tư pháp về việc hướng dẫn triển khai thực hiện báo cáo thống kê ngành Tư pháp (có biểu mẫu số 23b/BTP/ĐKQGGDBĐ gửi kèm theo).

2.5. Đối với các tổ chức giám định tư pháp công lập ở cấp tỉnh

Thực hiện báo cáo thống kê về số vụ việc đã thực hiện giám định tư pháp tại các tổ chức giám định tư pháp công lập ở địa phương/trung ương theo Biểu mẫu số 27a/BTP/BTTP/GĐTP theo hướng dẫn tại Văn bản số 371/STP-VP ngày 02/5/2019 của Sở Tư pháp về việc hướng dẫn triển khai thực hiện báo cáo thống kê ngành Tư pháp (có biểu mẫu số 27a/BTP/BTTP/GĐTP gửi kèm theo).

2.6. Đối với các Trung tâm hòa giải/Chi nhánh, Văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải nước ngoài tại Việt Nam/ Hòa giải viên thương mại vụ việc

Thực hiện báo cáo thống kê về tình hình tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại theo Biểu mẫu số 15a/BTP/BTTP/HGTM theo hướng dẫn tại Văn bản số 371/STP-VP ngày 02/5/2019 của Sở Tư pháp về việc hướng dẫn triển khai thực hiện báo cáo thống kê ngành Tư pháp (có biểu mẫu số 15a/BTP/BTTP/HGTM gửi kèm theo).

2.7. Đối với các tổ chức hành nghề luật sư

Thực hiện báo cáo thống kê về tình hình tổ chức và hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư theo Biểu mẫu số 08a/BTP/BTTP/LSTN theo hướng dẫn tại Văn bản số 371/STP-VP ngày 02/5/2019 của Sở Tư pháp về việc hướng dẫn triển khai thực hiện báo cáo thống kê ngành Tư pháp.

Ngoài ra, các tổ chức hành nghề luật sư có ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với Sở Tư pháp còn phải thực hiện báo cáo thống kê về số lượt người đã được trợ giúp pháp lý theo Biểu mẫu số 24/BTP/TGPL; số vụ việc trợ giúp pháp lý theo Biểu mẫu số 25/BTP/TGPL; Số tổ chức và số người thực hiện trợ giúp pháp lý theo Biểu mẫu số 26/BTP/TGPL.

(có Biểu mẫu số 08a/BTP/BTTP/LSTN; Biểu mẫu số 24/BTP/TGPL; Biểu mẫu số 25/BTP/TGPL; Biểu mẫu số 26/BTP/TGPL gửi kèm theo)

2.8. Đối với các tổ chức hành nghề công chứng

Thực hiện báo cáo thống kê về tình hình tổ chức và hoạt động công chứng theo Biểu mẫu số 12a/BTP/BTTP/CC theo hướng dẫn tại Văn bản số 371/STP-VP ngày 02/5/2019 của Sở Tư pháp về việc hướng dẫn triển khai thực hiện báo cáo thống kê ngành Tư pháp (có biểu mẫu số 12a/BTP/BTTP/CC gửi kèm theo).

2.9. Đối với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện, thành phố chỉ đạo Phòng Tư pháp và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trên địa bàn thực hiện báo cáo thống kê theo các biểu mẫu thuộc kỳ báo cáo năm 2021 theo hướng dẫn tại Văn bản số 371/STP-VP ngày 02/5/2019 của Sở Tư pháp về việc hướng dẫn triển khai thực hiện báo cáo thống kê ngành Tư pháp (chi tiết tại phụ lục gửi kèm theo); thực hiện cập nhật số liệu báo cáo thống kê của các biểu báo cáo thuộc kỳ báo cáo chính thức năm 2021 và phê duyệt, gửi báo cáo trên phần mềm thống kê ngành tư pháp (địa chỉ: <https://thongke.moj.gov.vn>) theo các tài khoản đã được cấp.

*** Lưu ý:**

- Văn bản số 371/STP-VP ngày 02/5/2019 của Sở Tư pháp về việc hướng dẫn triển khai thực hiện báo cáo thống kê ngành Tư pháp được Sở Tư pháp đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang tại địa chỉ <http://tuphaptuyenquang.gov.vn/Document/1086/3/3/V/v-huong....html>.

- Danh mục biểu báo cáo thống kê công tác tư pháp chính thức năm 2021 và đơn vị thực hiện chi tiết tại Phụ lục I kèm theo.

3. Thời hạn báo cáo

Báo cáo thống kê công tác tư pháp chính thức năm 2021 của các cơ quan, đơn vị, tổ chức đề nghị gửi về Sở Tư pháp **trước ngày 11/02/2022** thông qua Phần mềm “**Hệ thống quản lý văn bản và điều hành Sở Tư pháp**” hoặc địa chỉ hòm thư tuphap@tuyenquang.gov.vn (file scan pdf hoặc file văn bản có chữ ký số) để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Tư pháp theo quy định.

Sở Tư pháp trân trọng đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức quan tâm, phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên (P/hợp);
- Giám đốc Sở;
- Các PGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Phòng TP các huyện, thành phố.
- Trang TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, VP.KXThành.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thị Thược

PHỤ LỤC I
Danh mục biểu báo cáo thống kê công tác tư pháp chính thức năm 2021
(Kèm theo Văn bản số /STP-VP ngày /01/2022
của Sở Tư pháp tỉnh Tuyên quang)

STT	Ký hiệu biểu	Tên biểu	Đơn vị thực hiện
I	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp tỉnh; Các cơ quan Trung ương đóng tại địa phương, trường học		
1	09c/BTP/PBGDPL	Tình hình tổ chức và hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật tại các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể cấp tỉnh; Các cơ quan Trung ương đóng tại địa phương, trường học
II	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, cơ quan thuộc và trực thuộc UBND tỉnh		
1	03a/BTP/VĐC/PC	Số tổ chức pháp chế và cán bộ pháp chế tại cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh và tại các doanh nghiệp nhà nước do UBND cấp tỉnh quản lý	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh
2	09c/BTP/PBGDPL	Tình hình tổ chức và hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật tại các cơ quan, tổ chức cấp tỉnh	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, cơ quan thuộc và trực thuộc UBND tỉnh
3	27b/BTP/BTTP/GĐTTP	Số vụ việc đã thực hiện giám định tư pháp tại các tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc tại các cơ quan chuyên môn của UBND cấp tỉnh	Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh
III	Các doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh quản lý		
	03a/BTP/VĐC/PC	Số tổ chức pháp chế và cán bộ pháp chế tại cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh và tại các doanh nghiệp nhà nước do UBND cấp tỉnh quản lý	Các doanh nghiệp nhà nước do UBND tỉnh quản lý
IV	Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh		
	23b/BTP/ĐKQGDBĐ	Kết quả đăng ký, cung cấp thông tin về biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh

STT	Ký hiệu biểu	Tên biểu	Đơn vị thực hiện
V	Các tổ chức giám định tư pháp công lập ở cấp tỉnh		
	27a/BTP/BTTP/GĐTP	Số vụ việc đã thực hiện giám định tư pháp tại các tổ chức giám định tư pháp công lập ở địa phương/trung ương	các tổ chức giám định tư pháp công lập ở cấp tỉnh
VI	Trung tâm hòa giải/Chi nhánh, Văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải nước ngoài tại Việt Nam/ Hòa giải viên thương mại vụ việc		
1	15a/BTP/BTTP/HGTM	Tình hình tổ chức và hoạt động hòa giải thương mại	Trung tâm hòa giải/Chi nhánh, Văn phòng đại diện của tổ chức hòa giải nước ngoài tại Việt Nam/ Hòa giải viên thương mại vụ việc
VII	Các tổ chức hành nghề luật sư		
	<i>Biểu mẫu chung đối với tất cả các tổ chức hành nghề luật sư</i>		
1	08a/BTP/BTTP/LSTN	Tình hình tổ chức và hoạt động của tổ chức hành nghề luật sư	Tổ chức hành nghề luật sư
	<i>Biểu mẫu riêng đối với các tổ chức hành nghề luật sư có ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với Sở Tư pháp</i>		
1	24/BTP/TGPL	Số lượt người đã được trợ giúp pháp lý	Tổ chức hành nghề luật sư có ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với Sở Tư pháp
2	25/BTP/TGPL	Số vụ việc trợ giúp pháp lý	Tổ chức hành nghề luật sư có ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với Sở Tư pháp
3	26/BTP/TGPL	Số tổ chức và số người thực hiện trợ giúp pháp lý	Tổ chức hành nghề luật sư có ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý với Sở Tư pháp
VIII	Các tổ chức hành nghề công chứng		
1	12a/BTP/BTTP/CC	Tình hình tổ chức và hoạt động công chứng	Tổ chức hành nghề công chứng

STT	Ký hiệu biểu	Tên biểu	Đơn vị thực hiện
IX	Phòng Tư pháp các huyện, thành phố (10 biểu)		
1	01b/BTP/VĐC/XDPL	Số VBQPPL được ban hành và được lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trên địa bàn huyện; Số dự thảo VBQPPL do Phòng Tư pháp thẩm định	Phòng Tư pháp các huyện, thành phố
2	04a/BTP/KTrVB/KTTTTQ	Kết quả kiểm tra, xử lý văn bản theo thẩm quyền trên địa bàn huyện	Phòng Tư pháp các huyện, thành phố
3	05b/BTP/KTrVB/RSVB	Số văn bản quy phạm pháp luật đã được rà soát trên địa bàn huyện	Phòng Tư pháp các huyện, thành phố
4	09b/BTP/PBGDPL	Tình hình tổ chức và hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện	Phòng Tư pháp các huyện, thành phố
5	10b/BTP/PBGDPL/HGCS	Số tổ hòa giải ở cơ sở và hòa giải viên trên địa bàn huyện	Phòng Tư pháp các huyện, thành phố
6	11c/BTP/PBGDPL/HGCS-TCPL	Kết quả hoạt động của tổ hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn huyện	Phòng Tư pháp các huyện, thành phố
7	13b/BTP/HTQTCT/HT	Kết quả đăng ký khai sinh, khai tử, kết hôn trên địa bàn huyện	Phòng Tư pháp các huyện, thành phố
8	14b/BTP/HTQTCT/HT/HTK	Kết quả đăng ký các việc hộ tịch khác trên địa bàn huyện	Phòng Tư pháp các huyện, thành phố
9	17b/BTP/HTQTCT/CT	Kết quả chứng thực của Phòng Tư pháp và UBND cấp xã trên địa bàn huyện	Phòng Tư pháp các huyện, thành phố
10	22b/BTP/CN/TN	Kết quả đăng ký nuôi con nuôi trong nước tại UBND cấp xã trên địa bàn huyện	Phòng Tư pháp các huyện, thành phố
X	Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (09 biểu)		
1	01a/BTP/VĐC/XDPL	Số văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) được ban hành và được lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trên địa bàn cấp xã	Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn
2	05a/BTP/KTrVB/RSVB	Số văn bản quy phạm pháp luật đã được rà soát trên địa bàn xã	Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn

STT	Ký hiệu biểu	Tên biểu	Đơn vị thực hiện
3	09a/BTP/PBGDPL	Tình hình tổ chức và hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn xã	Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn
4	10a/BTP/PBGDPL/HGCS	Số tổ hòa giải ở cơ sở và hòa giải viên trên địa bàn xã	Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn
5	11b/BTP/PBGDPL/HGCS	Kết quả hoạt động của tổ hòa giải ở cơ sở trên địa bàn xã	Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn
6	13a/BTP/HTQTCT/HT	Kết quả đăng ký khai sinh, khai tử, kết hôn tại Ủy ban nhân dân (UBND) cấp xã	Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn
7	14a/BTP/HTQTCT/HT/HT K	Kết quả đăng ký các việc hộ tịch khác tại UBND cấp xã	Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn
8	17a/BTP/HTQTCT/CT	Kết quả chứng thực tại UBND cấp xã	Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn
9	22a/BTP/CN/TN	Kết quả đăng ký nuôi con nuôi trong nước tại UBND cấp xã	Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn